



## 外勞合法匯款資訊宣導

### Tuyên truyền chuyển tiền hợp pháp

### 包含薪資及一般匯兌之合法匯款管道資訊

### Bao gồm tiền lương và thông tin về chuyển tiền

匯款管道：銀行有貼「指定外匯」即可

Các loại chuyển tiền: chỉ định của ngân hàng

中央銀行的外匯指定銀行：

Các ngân hàng được ngân hàng trung ương chỉ định

中央銀行網站『全國金融機構查詢系統』

Trang mạng của ngân hàng trung ương

[http://www.cbc.gov.tw/sp.asp?xdURL=bankexam/cbc/finlist\\_index.asp&ctnode=389](http://www.cbc.gov.tw/sp.asp?xdURL=bankexam/cbc/finlist_index.asp&ctnode=389)

勾選外匯業務別→勾選指定外匯業務，即可出現所有的外匯指定銀行

Chọn mục nghiệp vụ ngoại hối – chọn nghiệp vụ ngoại hối, sẽ nhìn thấy các ngân hàng được chỉ định chuyển tiền

(也可勾選國內縣市名稱，即出現該縣市有外匯指定的銀行)

Cũng có thể chọn tên thành phố thị xã trong nước có các ngân hàng chỉ định chuyển tiền

因為符合資料共 3 千多筆，故無法一一列舉，請自行參照。

Vì giấy tờ hợp lệ có 3000 loại, nên liệt kê không hết, đề nghị tự tìm hiểu

中華民國中央銀行

Ngân hàng trung ương

- 聯絡地址：10066 台北市中正區羅斯福路一段 2 號  
Địa chỉ liên lạc: 10066 thành phố dài bắc, khu vực trung chính, đường la tư phú, đoạn 1, số 2
- 聯絡電話：(02)2357-1999 · (02)2393-6161  
Điện thoại liên hệ (02)2357-1999 · (02)2393-6161
- [各局處室諮詢專線](#)





Các đường dây tư vấn

- 免付費電話：0800-666268

Đường dây điện thoại miễn phí

- 傳真：(02)2357-1974
- Fax：(02)2357-1974

## 外籍勞工匯款回國千萬不要找黑市匯兌非法管道冒險

### Người nước ngoài chuyển tiền về tuyệt đối không được chuyển qua đường dây đen, bất hợp pháp

- 地下匯兌暗藏風險 / 貪快 外勞 200 多萬被「吃掉」曾有兼營外勞小吃部的地下匯兌業者，收了多名外勞的匯款，金額高達 200 多萬元，隔天鐵門拉下就捲款逃逸。  
Đường dây chuyên tiền đen có độ an toàn thấp, từng có nhiều đường dây chuyên tiền bất hợp pháp thu tiền của nhiều người tổng giá trị 200 vạn rồi chạy trốn
- 外籍勞工朋友，千萬不要為節省那一點點匯款手續費而冒險，若被查獲，錢就沒有了，是得不償失的，國內印尼外勞多達 20 多萬人，每年自國內匯回印尼的薪資所得高達數十億元；目前人力仲介業協助外勞到銀行合法辦理薪資匯兌，或是銀行等合法管道可供匯款。

Lao động nước ngoài, không nên vì nghĩ đến chi phí chuyển tiền thấp mà gửi tiền cho các tổ chức chuyên tiền bất hợp pháp để bị mất, lao động indo hơn 200.000 người, hàng năm số tiền chuyển về indo đạt khoảng 1 tỉ đài tệ, trước mắt các công ty môi giới có phối hợp với các ngân hàng để giúp lao động chuyển tiền về nước được an toàn

- 若有匯款需求，務必要尋求合法且可查證的正當管道，才能確保匯款安全。天下沒有白吃的午餐，切勿因小失大，造成被騙求償無門的下場！

Nếu có nhu cầu ngoại hối, nhất thiết phải tìm các đơn vị chuyên tiền hợp pháp, mới đảm bảo được an toàn, nếu không dễ bị lừa mà mất hết tiền

## 非法地下通匯行為涉及銀行法相關條文

### Hành vi gửi tiền phi pháp vi phạm điều lệ tương quan của luật ngân hàng.

#### 銀行法

#### Quy định của ngân hàng

第 29 條 除法律另有規定者外，非銀行不得經營收受存款、受託經理信託資金、公眾財產或辦理國內外匯兌業務。

違反前項規定者，由主管機關或目的事業主管機關會同司法警察機關取締，並移送法辦；如屬法人組織，其負責人對有關債務，應負連帶清償責任。

執行前項任務時，得依法搜索扣押被取締者之會計帳簿及文件，並得拆除其標誌等設施或為其他必要之處置。

Điều 29 ngoài hình phạt theo pháp luật, các khối ngoài ngân hàng không được phép thu tiền gửi tiết kiệm, nếu vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, và phải chịu trách nhiệm tất cả các khoản tiền thu

第 125 條 違反第二十九條第一項規定者，處三年以上十年以下有期徒刑，得併科新臺幣一千萬元以上二億元以下罰金。其犯罪所得達新臺幣一億元以上者，處七年以上有期徒刑，得併科新臺幣二千五百萬元以上五億元以下罰金。

經營銀行間資金移轉帳務清算之金融資訊服務事業，未經主管機關許可，而擅自營業者，依前項規定處罰。

法人犯前二項之罪者，處罰其行為負責人。

Điều 125 vi phạm điều thứ 29 hạng mục số 1, phạt tù 3 đến 10 năm tù, và phạt tiền dài từ 10 triệu đến 200 triệu đài tệ, , nếu số tiền phạm pháp đạt 100 triệu đài tệ trở lên phạt 7 năm tù, và phạt tiền từ 25 triệu đến 500 triệu đài tệ

Các đơn vị kinh doanh nếu chưa được sự cho phép của chủ quản mà tự ý tiến hành sẽ bị xử phạt, và phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình trước pháp luật

第 125-4 條 犯第一百二十五條、第一百二十五條之二或第一百二十五條之三之罪，於犯



編號: LD-FN-16030301B

罪後自首，如有犯罪所得並自動繳交全部所得財物者，減輕或免除其刑；並因而查獲其他正犯或共犯者，免除其刑。

犯第一百二十五條、第一百二十五條之二或第一百二十五條之三之罪，在偵查中自白，如有犯罪所得並自動繳交全部所得財物者，減輕其刑；並因而查獲其他正犯或共犯者，減輕其刑至二分之一。

犯第一百二十五條第一項、第一百二十五條之二第一項及第一百二十五條之三第一項、第二項之罪，其犯罪所得利益超過罰金最高額時，得於所得利益之範圍內加重罰金；如損及金融市場穩定者，加重其刑至二分之一。

Điều 125-4 điều thứ 1,2,3 của điều 125, nếu sau khi phạm pháp mà ra đầu thú, và trả lại toàn bộ số tiền phạm pháp thì sẽ được miễn tội, hoặc giảm 1 nửa tội tùy theo trường hợp,

Vi phạm hạng mục số 1 điều 125 và các hạng 1, 2, 3 nếu số tiền phạm pháp nhiều hơn số tiền bị phạt cao nhất sẽ xử tăng mức hình phạt lên, nếu còn ảnh hưởng đến thị trường tiền tệ thì tăng mức độ phạt lên 1/2

## 國際金融業務條例

### Các điều lệ nghiệp vụ tiền tệ quốc tế

第七條 國際金融業務分行，辦理外匯存款，不得有左列行為：

- 一、收受外幣現金。
- 二、准許以外匯存款兌換為新臺幣提取。

Điều thứ 7: chi nhánh nghiệp vụ tiền tệ quốc tế, thủ tục tiết kiệm ngoại hối, không được có hành vi sai lệch

1. Thu tiền mặt
2. Đổi ngoại tệ bằng tiền đài tệ

第八條 國際金融業務分行，非經中央銀行核准，不得辦理外幣與新臺幣間之交易及匯兌業務。



編號: LD-FN-16030301B

Điều thứ 8: chi nhánh tiền tệ quốc tế, chưa được ngân hàng trung ương cho phép, không được tiến hành các nghiệp vụ ngoại hối giữa đài tệ và tiền khác